

Thanh Thủy, ngày 08 tháng 12 năm 2022

Số: 117 /2022/ QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 178/2022/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 11 N
2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn C - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Đinh Thị N - sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 17, xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn C và chị Đinh Thị Năm.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Văn C và chị Đinh Thị N có hai con chung là cháu
Lê Trung Kiên – Sinh ngày 23/6/2009 và cháu Lê Thị Khánh Phương – Sinh ngày
19/12/2010. Hiện nay cả hai con chung đang sống cùng chị N. Hai bên tự nguyện
thỏa thuận: Giao cả hai con chung là cháu Kiên và cháu Phương cho chị N tiếp tục

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Kiên, cháu Phương thành niên. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Anh Lê Văn C và chị Đinh Thị N đều thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn C nhận nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm N mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0006098 ngày 17/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy. Hoàn trả cho anh C số tiền chênh lệch 150.000đồng (Một trăm N mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a và 9 – Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đ- ong sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Q
- L- u HSVA.

Thẩm phán

Đã ký

Lương Viết Tú